

Số: 89/2024/QĐST-DS

Long Biên, ngày 28 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Tường Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đông

Ông Nguyễn Văn Khanh

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 175/TLST-DS ngày 03/11/2023 về việc:

“Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất”

XÉT THẤY:.

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn: Bà Lê Thị T**, sinh năm 1977

Trú tại: Chung cư CT1 TB, quận LB, thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn: Bà Nguyễn Thị B**, sinh năm 1965

Trú tại: Số 15 ngõ 87/30 tổ 2 PL, quận LB, thành phố Hà Nội

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đỗ Hoài N**, sinh năm 1976

HKTT: Tổ 14, phường LB, quận LB, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Lê Thị T, ông Đỗ Hoài N và bà Nguyễn Thị B xác định có ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số công chứng 4528/2022 ngày 19/12/2022 tại Văn phòng công chứng Long Biên đối với 02 thửa đất tổng diện tích 62.6m² nằm trong khuôn viên 124m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 1993, thửa đất số 763, tờ bản đồ số 5, địa chỉ tổ 2, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, Hà Nội tên chủ sử dụng là bà Nguyễn Thị B. Bà Nguyễn Thị T và ông Đỗ Hoài N đã được UBND quận Long Biên cấp GCNQSDĐ số DG377753 vào sổ GCNCSLB42956

ngày 31/12/2022 mang tên Đỗ Hoài N và Lê Thị T diện tích là 31.1m² và GCNQSDĐ số DG377753 vào sổ GCNCSLB42955 ngày 31/12/2022 mang tên Đỗ Hoài N và Lê Thị T diện tích là 31.5m²; Bà Nguyễn Thị B không có ý kiến gì về việc UBND quận Long Biên cấp GCNQSDĐ cho bà Lê Thị T và ông Đỗ Hoài N.

2.2. Các bên xác định quan hệ pháp luật là “*Yêu cầu công nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất*”, không phải “*Tranh chấp quyền sử dụng đất*”.

2.3. Các bên thống nhất thỏa thuận: Bà Lê Thị T, ông Đỗ Hoài N đồng ý trả nốt số tiền còn thiếu và hỗ trợ thêm cho bà Nguyễn Thị B tổng số tiền là **470.000.000** (*Bốn trăm bảy mươi triệu*) đồng.

2.4. Ngày 28/6/2027 bà Nguyễn Thị B đã bàn giao cho bà Lê Thị T và chồng là ông Đỗ Hoài N toàn bộ nhà đất đã chuyển nhượng (*theo GCNQSDĐ mà bà Thanh và ông Nam đã được UBND quận Long Biên cấp*).

2.5. Bà Lê Thị T và chồng là ông Đỗ Hoài N đồng ý cho bà Nguyễn Thị B ở nhờ trên nhà đất trên đến ngày 19/7/2024. Sau khi bà Nguyễn Thị B chuyển toàn bộ tài sản để nhờ trên nhà đất vào ngày 19/7/2024, bà Thanh, ông Nam sẽ thanh toán toàn bộ số tiền **470.000.000** (*Bốn trăm bảy mươi triệu*) đồng cho bà Bà. Bà Nguyễn Thị B không còn quyền lợi, nghĩa vụ gì đối với hai thửa đất trên.

3. Về án phí:

3.1. Bà Lê Thị T và bà Nguyễn Thị B mỗi người phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí DSST.

Trả lại cho bà Lê Thị T số tiền **24.000.000** (*Hai mươi tư triệu*) đồng, bà Thanh đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 66292 ngày 31/10/2023 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Long Biên.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Thị Tường Nga